

30. ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN HÓA DƯỢC 1

1. Tên học phần: HÓA DƯỢC 1

Đơn vị phụ trách giảng dạy : Bộ môn Hoá dược – Hoá sinh

2. Mã học phần

3. Số tín chỉ : 3

4. Trình độ : Dành cho sinh viên năm thứ 3

5. Phân bố thời gian : - Lý thuyết: 2 tín chỉ: 30 tiết
- Thực hành: 1 tín chỉ: 30 tiết
- Tự học 60 tiết

6. Điều kiện tiên quyết : Hoá phân tích 1, 2.

7. Mục tiêu của học phần

Sau khi học xong học phần, sinh viên phải:

Kiến thức:

Mô tả được nguyên tắc điều chế, công thức cấu tạo, tính chất lý hóa quan trọng của những thuốc chính, thuốc thông dụng.

Trình bày được sự liên quan giữa cấu trúc và tính chất, giữa cấu trúc và tác dụng của thuốc.

Kỹ năng:

Tổng hợp hoặc bán tổng hợp (quy mô labo) một số nguyên liệu làm thuốc đạt tiêu chuẩn được dụng.

Thực hành kiểm nghiệm các nguyên liệu đã tổng hợp và một số nguyên liệu khác theo tiêu chuẩn Dược điển.

8. Mô tả văn tắt nội dung học phần

Học phần hóa dược 1 cung cấp cho sinh viên kiến thức về công thức cấu tạo, tính chất lý hóa quan trọng, nguyên tắc điều chế, kiểm nghiệm của một số thuốc chính, thuốc thông dụng. Học phần cũng giúp cho sinh viên giải thích được mối liên quan giữa cấu trúc và tính chất, giữa cấu trúc và tác dụng (nếu có) của một số thuốc chính.

9. Lượng giá

Áp dụng Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng theo Quyết định số 17/VBHN - BGDDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ **Lượng giá quá trình:** Điểm chuyên cần: trọng số 10%; Điểm kiểm tra thường xuyên: trọng số 10%; Điểm kiểm tra giữa kỳ: trọng số: 20%

+ **Lượng giá cuối kỳ:** Thi tự luận, vấn đáp, test trắc nghiệm: trọng số 60%

+ Điểm môn học = (điểm lý thuyết x 2 + điểm thực hành)/3

10. Thang điểm: 10 (Lấy một chữ số thập phân)

11. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học					Tổng số
		Lên lớp			TH, TN, TT	Tự học	
		Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận			
1	Hóa dược đại cương	2				4	6

2	Thuốc sát khuẩn	4				8	12
3	Thuốc cản quang	2				4	6
4	Thuốc kháng sinh	10				20	30
5	Thuốc kháng ký sinh trùng	4				8	12
6	Thuốc chống độc	2				4	6
7	Thuốc trị ung thư	4				8	9
8	Dược phẩm phóng xạ	2				4	6
PHẦN THỰC HÀNH							
9	Định tính các cyclin – kiểm định cloramphenicol				4		4
10	Định tính penicillin – kiểm định streptomycin				4		4
11	Tổng hợp sulfacetamid				4		4
12	Định tính phthalazol – kiểm định sulfanilamid				4		4
13	Tổng hợp acid benzoic				4		4
14	Kiểm định acid benzoic				3		3
15	Kiểm định INH				3		3
16	Điều chế, kiểm định bạc sulfadiazin				4		4
Tổng		30			30	60	120

12. Tài liệu học tập

- Sách giáo trình chính

1. Lê Minh Trí, Huỳnh Thị Ngọc Phương. *Hóa dược I*, Bộ y tế, NXBGD Việt Nam, 2009.
2. Thực tập Hóa dược, Giáo trình nội bộ, Khoa Y Dược Đại học Thành Đông.

- Tài liệu tham khảo

1. *Dược thư Quốc gia Việt Nam*, Bộ Y tế, NXB YH, 2002
2. Từ điển bách khoa dược học, NXB Từ điển bách khoa, Hà Nội 1000
3. *Danh mục Thuốc thiết yếu Việt Nam lần thứ V*, Bộ Y tế, NXB YH, 2005.
4. Bộ môn Hóa dược - Trường Đại học Dược Hà Nội, *Hóa dược, tập I*.
5. Bộ môn Hóa dược - Trường Đại học Dược Hà Nội, *Hóa dược, tập II*.
6. *Dược điển Việt Nam V*, 2017.

13. Phương pháp dạy học

Tổ chức dạy/học tại trường

Phối hợp các phương pháp dạy học tích cực:

- Lý thuyết: Thuyết trình tích cực, nêu vấn đề, thảo luận nhóm
- Thực hành: Hướng dẫn sinh viên thực hành theo quy trình kỹ thuật tại phòng thí nghiệm

14. Giảng viên tham gia giảng dạy

- TS. Nguyễn Đức Hùng
- TS. Hoàng Đình Mạnh